TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:25 /2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 26 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19 A/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị H – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Và chị Trịnh Thị H – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất vợ, chồng có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Trịnh Trà My – Sinh ngày 04/12/2013 và Nguyễn Trịnh Tường Vy – Sinh ngày 05/7/2016. .

Khi ly hôn anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Trịnh Trà My và Nguyễn Trịnh Tường Vy, chị Trịnh Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Văn T.

Chị Trịnh Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất vợ, chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về công nợ*: Anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H thống nhất vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí* : Công nhận sự thoả thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Trịnh Thị H như sau: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/0002286 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- UBND Xã T, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Tuấn